

Số: 936 /QĐ-ĐHNT

Khánh Hòa, ngày 17 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận tốt nghiệp và cấp bằng hệ chính quy quý III/2022

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 155/CP ngày 16/8/1966 của Hội đồng Chính phủ về việc thành lập và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Thủy sản nay là Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018 và Nghị định 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị quyết số 340/NQ-HĐT ngày 24/3/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Nha Trang về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 268/QĐ-ĐHNT ngày 26/3/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang về việc Ban hành Quy chế quản lý văn bằng, chứng chỉ của Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 753/QĐ-ĐHNT ngày 13/8/2021 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học của Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ kết quả học tập của sinh viên Khoa Kế toán – Tài chính đào tạo tại Trường Đại học Nha Trang;

Theo đề nghị của Hội đồng xét tốt nghiệp và Trường phòng Đào tạo Đại học.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận tốt nghiệp và cấp bằng Đại học chính quy cho 324 sinh viên, cấp bằng Cao đẳng chính quy cho 30 sinh viên, vì đã hoàn thành chương trình đào tạo toàn khóa theo quy chế:

A. Đại học chính quy

TT	Ngành tốt nghiệp	K57 2015 – 2019	K58 2016-2020	K59 2017 – 2021	K60 2018 – 2022	Cộng
1	Kế toán		04	05	228	237
2	Tài chính – Ngân hàng	01	01	05	80	87

B. Cao đẳng chính quy

TT	Ngành tốt nghiệp	K57 2015 – 2018	K58 2016-2019	K59 2017 – 2020	K60 2018 – 2021	Cộng
1	Kế toán				30	30

Điều 2. Trưởng phòng liên quan, Khoa Kế toán – Tài chính và các sinh viên có tên trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu: Văn thư, ĐTDH.

HIỆU TRƯỞNG



Trang Sĩ Trung

DANH SÁCH TỐT NGHIỆP QUÝ III NĂM 2022
 Theo Quyết định số **936** /QĐ-ĐHNT ngày **17** tháng 8 năm 2022
 Loại hình đào tạo: **Đại học chính quy**

1. Kế toán

TT	Mã SV	Họ tên sinh viên	Ngày sinh	Nơi sinh	GT	Xếp loại	Mã lớp	Khóa học
1	58130932	Lê Công Hùng	17/05/1998	Phú Yên	Nam	Trung bình	58.KT-1	2016-2020
2	58130943	Nguyễn Thị Mai Hương	08/09/1998	Phú Yên	Nữ	Trung bình	58.KT-3	2016-2020
3	58131078	Đỗ Thị Mỹ Thương	29/07/1997	Khánh Hoà	Nữ	Trung bình	58.KT-3	2016-2020
4	58131038	Trần Thị Cẩm Tú	28/09/1998	Khánh Hoà	Nữ	Trung bình	58.KT-3	2016-2020
5	59132230	Phạm Anh Thái	08/04/1999	Khánh Hòa	Nam	Trung bình	59.KT-1	2017-2021
6	59132501	Bùi Nguyễn Quỳnh Thư	23/07/1999	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	59.KT-1	2017-2021
7	59136086	Từ Thị Ngọc Thái	18/09/1998	Khánh Hòa	Nữ	Khá	59.KT-2	2017-2021
8	59130544	Trần Thị Khánh Hạ	17/03/1999	Phú Yên	Nữ	Trung bình	59.KT-4	2017-2021
9	59139018	Trần Thị Nga	30/07/1998	Nam Định	Nữ	Khá	59.KT-4	2017-2021
10	60135086	Lê Thị Ngọc Ánh	24/11/2000	Khánh Hòa	Nữ	Giỏi	60.KT-1	2018-2022
11	60139116	Nguyễn Thị Kim Chi	11/05/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.KT-1	2018-2022
12	60135175	Võ Thị Linh Chi	16/01/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-1	2018-2022
13	60130126	Nguyễn Thị Hồng Diễm	22/02/2000	Phú Yên	Nữ	Giỏi	60.KT-1	2018-2022
14	60132066	Lê Thị Mỹ Diên	10/04/2000	Phú Yên	Nữ	Khá	60.KT-1	2018-2022
15	60135339	Nguyễn Hoài Dương	09/01/2000	Khánh Hòa	Nam	Khá	60.KT-1	2018-2022
16	60135411	Lê Thị Kim Hà	07/01/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-1	2018-2022
17	60135412	Lê Thị Thu Hà	06/08/2000	Quảng Trị	Nữ	Khá	60.KT-1	2018-2022
18	60135435	Nguyễn Phạm Ngọc Hải	13/06/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.KT-1	2018-2022
19	60135470	Phạm Thị Hân	08/08/2000	Phú Yên	Nữ	Khá	60.KT-1	2018-2022
20	60135477	Lê Thị Mỹ Hằng	12/01/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-1	2018-2022
21	60135525	Cao Thị Hải Hậu	15/01/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-1	2018-2022
22	60135561	Trần Thị Mỹ Hiệp	26/09/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-1	2018-2022
23	60135604	Đặng Thị Mỹ Hoa	02/05/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.KT-1	2018-2022
24	60135677	Trịnh Thị Huệ	25/07/2000	Thanh Hóa	Nữ	Khá	60.KT-1	2018-2022
25	60135786	Lê Thị Lương Huyền	16/07/2000	Hà Tĩnh	Nữ	Trung bình	60.KT-1	2018-2022
26	60135864	Ngô Thị Băng Kiều	29/03/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-1	2018-2022
27	60135940	Lê Huỳnh Trúc Linh	23/06/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-1	2018-2022
28	60135963	Phạm Thị Thùy Linh	09/03/2000	Hà Nam	Nữ	Trung bình	60.KT-1	2018-2022
29	60136087	Huỳnh Thị Thanh Mai	17/10/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-1	2018-2022
30	60136140	Nguyễn Hạ Kiều My	20/08/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-1	2018-2022
31	60136163	Nguyễn Thị Mỹ	17/07/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.KT-1	2018-2022
32	60136205	Trần Thị Nguyệt Nga	31/05/2000	Ninh Thuận	Nữ	Trung bình	60.KT-1	2018-2022
33	60136351	Phan Thanh Thanh Nhân	09/06/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-1	2018-2022
34	60136477	Nguyễn Thị Hồng Nhung	18/08/2000	Khánh Hòa	Nữ	Giỏi	60.KT-1	2018-2022

35	60131871	Văn Thị Hồng	Phấn	12/10/2000	Phú Yên	Nữ	Khá	60.KT-1	2018-2022
36	60136608	Trương Hồng	Phương	20/01/2000	Quảng Nam	Nữ	Khá	60.KT-1	2018-2022
37	60136667	Lê Huỳnh Nhã	Quyên	04/03/2000	Khánh Hòa	Nữ	Giỏi	60.KT-1	2018-2022
38	60136676	Nguyễn Lê Ngọc	Quyên	24/02/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-1	2018-2022
39	60139117	Huỳnh Như	Quỳnh	05/11/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-1	2018-2022
40	60136709	Nguyễn Ngọc Như	Quỳnh	02/06/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-1	2018-2022
41	60130883	Nguyễn Trương Đông	Soan	25/10/2000	Khánh Hòa	Nữ	Giỏi	60.KT-1	2018-2022
42	60130943	Lê Thị Thu	Thảo	10/01/2000	Phú Yên	Nữ	Khá	60.KT-1	2018-2022
43	60136902	Nguyễn Ngọc Phương	Thảo	31/03/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-1	2018-2022
44	60136931	Trần Thị Nhật	Thảo	05/11/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-1	2018-2022
45	60136955	Lê An	Thiên	18/01/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.KT-1	2018-2022
46	60136996	Nguyễn Thị Kim	Thoa	03/03/2000	Phú Yên	Nữ	Khá	60.KT-1	2018-2022
47	60137038	Nguyễn Thị Anh	Thư	30/10/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-1	2018-2022
48	60131992	Bùi Thị Bích	Thuận	23/06/2000	Khánh Hòa	Nữ	Giỏi	60.KT-1	2018-2022
49	60137067	Trần Hồ Mỹ	Thuận	05/10/2000	Phú Yên	Nữ	Khá	60.KT-1	2018-2022
50	60139118	Phạm Thị	Thùy	22/10/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.KT-1	2018-2022
51	60137104	Nguyễn Thị Thanh	Thủy	17/11/2000	Phú Yên	Nữ	Trung bình	60.KT-1	2018-2022
52	60137119	Nguyễn Nữ Như	Tiên	13/11/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-1	2018-2022
53	60131089	Phạm Thị Anh	Trâm	05/06/2000	Quảng Nam	Nữ	Trung bình	60.KT-1	2018-2022
54	60137190	Lê Thị Bích	Trâm	05/02/2000	Phú Yên	Nữ	Khá	60.KT-1	2018-2022
55	60137201	Nguyễn Thanh Huyền	Trâm	14/08/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-1	2018-2022
56	60137232	Nguyễn Trịnh Bảo	Trần	15/03/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-1	2018-2022
57	60137278	Phạm Thị	Trang	25/12/2000	Hung Yên	Nữ	Khá	60.KT-1	2018-2022
58	60131145	Nguyễn Thanh	Trúc	21/06/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-1	2018-2022
59	60137506	Nguyễn Xuân	Uyên	09/05/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.KT-1	2018-2022
60	60139119	Lê Thị Hồng	Vân	16/12/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-1	2018-2022
61	60130021	Nguyễn Thị Kim	Anh	16/04/2000	Đắk Lắk	Nữ	Khá	60.KT-2	2018-2022
62	60135030	Đinh Thị Hoàng	Anh	26/06/2000	Đắk Lắk	Nữ	Khá	60.KT-2	2018-2022
63	60135091	Phan Thị Ngọc	Ánh	06/05/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.KT-2	2018-2022
64	60135144	Đặng Thảo	Chân	16/08/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-2	2018-2022
65	60135165	Lê Thị Hồng	Chi	22/01/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.KT-2	2018-2022
66	60131613	Nguyễn Thúy	Diễm	22/12/2000	Phú Yên	Nữ	Khá	60.KT-2	2018-2022
67	60130138	Phạm Thị Mỹ	Diệu	05/03/2000	Phú Yên	Nữ	Trung bình	60.KT-2	2018-2022
68	60135361	Hoàng Thị Mỹ	Duyên	09/03/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-2	2018-2022
69	60135381	Nguyễn Thị Thùy	Duyên	21/03/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-2	2018-2022
70	60135391	Trần Thị Mỹ	Duyên	18/05/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.KT-2	2018-2022
71	60135449	Trần Thu	Hải	06/08/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.KT-2	2018-2022
72	60130242	Mang Thị Mỹ	Hằng	11/12/2000	Phú Yên	Nữ	Trung bình	60.KT-2	2018-2022

73	60135486	Trần Thị Diễm	Hằng	16/09/2000	Quảng Trị	Nữ	Khá	60.KT-2	2018-2022
74	60130264	Nguyễn Thị Nhật	Hào	15/03/2000	Phú Yên	Nữ	Khá	60.KT-2	2018-2022
75	60135542	Nguyễn Thị Thanh	Hiền	26/12/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-2	2018-2022
76	60135570	Huỳnh Thị Thanh	Hiếu	03/03/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-2	2018-2022
77	60139120	Tôn Nữ Phương	Hoàng	09/02/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-2	2018-2022
78	60135721	Nguyễn Thị Thanh	Hương	08/08/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.KT-2	2018-2022
79	60130386	Nguyễn Thị Mỹ	Hương	10/02/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-2	2018-2022
80	60130473	Lê Thị	Lam	06/12/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-2	2018-2022
81	60135921	Bùi Duy	Liêm	19/06/2000	Phú Yên	Nam	Giỏi	60.KT-2	2018-2022
82	60135957	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	16/05/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-2	2018-2022
83	60135980	Trương Diệp Tú	Linh	30/03/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.KT-2	2018-2022
84	60136130	Nguyễn Thị	Mơ	12/01/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-2	2018-2022
85	60136210	Cao Thị Bích	Ngân	13/08/2000	Phú Yên	Nữ	Trung bình	60.KT-2	2018-2022
86	60136482	Võ Thị Hồng	Nhung	27/10/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-2	2018-2022
87	60136472	Nguyễn Nguyễn Hồng	Nhung	25/12/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-2	2018-2022
88	60136498	Nguyễn Hà Kiều	Oanh	16/01/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.KT-2	2018-2022
89	60136598	Nguyễn Thị Gia	Phương	27/08/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-2	2018-2022
90	60136677	Nguyễn Nhật Quỳnh	Quỳnh	24/10/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-2	2018-2022
91	60136713	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	07/03/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-2	2018-2022
92	60131823	Lê Thị	Sương	08/11/2000	Phú Yên	Nữ	Trung bình	60.KT-2	2018-2022
93	60139123	Trần Thị Thu	Thảo	30/10/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.KT-2	2018-2022
94	60136909	Nguyễn Thị	Thảo	20/04/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-2	2018-2022
95	60137043	Nguyễn Trần Minh	Thư	24/05/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-2	2018-2022
96	60137107	Phạm Thị Thu	Thủy	29/07/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-2	2018-2022
97	60131066	Nguyễn Thị	Toán	27/10/2000	Phú Yên	Nữ	Trung bình	60.KT-2	2018-2022
98	60137192	Lê Thị Bích	Trâm	15/05/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.KT-2	2018-2022
99	60137208	Nguyễn Thị Ngọc	Trâm	03/04/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-2	2018-2022
100	60137222	Dương Thị Huyền	Trân	04/01/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.KT-2	2018-2022
101	60137223	Dương Thị Ngọc	Trân	04/01/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.KT-2	2018-2022
102	60139125	Nguyễn Nữ Kiều	Trang	10/02/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-2	2018-2022
103	60137283	Thiều Thị Thu	Trang	11/10/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-2	2018-2022
104	60131147	Tạ Thu	Trúc	24/07/2000	Phú Yên	Nữ	Khá	60.KT-2	2018-2022
105	60131205	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	30/03/2000	Khánh Hòa	Nữ	Giỏi	60.KT-2	2018-2022
106	60131214	Nguyễn Hoài	Uyên	31/10/2000	Phú Yên	Nữ	Khá	60.KT-2	2018-2022
107	60137511	Trang Phương	Uyên	05/12/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.KT-2	2018-2022
108	60137525	Nguyễn Hồng	Vân	22/10/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-2	2018-2022
109	60137629	Nguyễn Trần Vy	Vy	01/06/2000	Bình Định	Nữ	Khá	60.KT-2	2018-2022
110	60137659	Cao Nguyên Như	Ý	22/08/2000	Đắk Lắk	Nữ	Trung bình	60.KT-2	2018-2022

111	60139153	Huỳnh Dương Như Ý	14/09/2000	Phú Yên	Nữ	Khá	60.KT-2	2018-2022
112	60130032	Lê Thị Ngọc Ánh	08/07/2000	Ninh Thuận	Nữ	Khá	60.KT-3	2018-2022
113	60135037	Huỳnh Thị Vân Anh	04/09/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.KT-3	2018-2022
114	60135049	Nguyễn Lê Văn Anh	26/04/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-3	2018-2022
115	60135147	Hoàng Thanh Châu	15/08/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.KT-3	2018-2022
116	60135166	Lê Thị Kim Chi	24/07/2000	Phú Yên	Nữ	Khá	60.KT-3	2018-2022
117	60131903	Trần Thúy Diễm	28/09/2000	Phú Yên	Nữ	Trung bình	60.KT-3	2018-2022
118	60135304	Huỳnh Kim Dung	04/07/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-3	2018-2022
119	60135364	Khổng Thị Duyên	12/09/2000	Đắk Lắk	Nữ	Khá	60.KT-3	2018-2022
120	60135420	Phạm Thị Thu Hà	15/02/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.KT-3	2018-2022
121	60132142	Ngô Nguyễn Ngọc Hân	05/02/2000	Phú Yên	Nữ	Khá	60.KT-3	2018-2022
122	60135514	Huỳnh Thị Mỹ Hào	13/07/2000	Bình Định	Nữ	Khá	60.KT-3	2018-2022
123	60132077	Bùi Hồng Hiệp	08/11/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-3	2018-2022
124	60135622	Nguyễn Khánh Hòa	20/02/2000	Bình Thuận	Nữ	Trung bình	60.KT-3	2018-2022
125	60135657	Trần Lê Ngọc Hôn	28/11/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-3	2018-2022
126	60130422	Võ Thanh Huyền	15/05/2000	Phú Yên	Nữ	Trung bình	60.KT-3	2018-2022
127	60131709	Hồ Thị Trúc Lam	21/05/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.KT-3	2018-2022
128	60130517	Nguyễn Thùy Linh	30/07/2000	Thanh Hóa	Nữ	Giỏi	60.KT-3	2018-2022
129	60135959	Nguyễn Thùy Linh	21/01/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-3	2018-2022
130	60136052	Nguyễn Thị Kim Luận	10/01/2000	Phú Yên	Nữ	Trung bình	60.KT-3	2018-2022
131	60136137	Lê Thị Thảo My	27/12/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-3	2018-2022
132	60136149	Nguyễn Thị Kim My	04/02/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-3	2018-2022
133	60130640	Phan Thị Thanh Ngân	21/03/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-3	2018-2022
134	60130682	Nguyễn Thị Bích Nguyệt	13/06/2000	Phú Yên	Nữ	Khá	60.KT-3	2018-2022
135	60130729	Trần Thảo Nhi	03/05/2000	Phú Yên	Nữ	Khá	60.KT-3	2018-2022
136	60136468	Lê Thị Hồng Nhung	01/05/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-3	2018-2022
137	60136673	Ngô Thúy Quyên	23/09/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.KT-3	2018-2022
138	60136685	Trịnh Mỹ Quyên	03/12/2000	Đắk Lắk	Nữ	Khá	60.KT-3	2018-2022
139	60136704	Lê Trần Nhã Quỳnh	17/12/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.KT-3	2018-2022
140	60136942	Lại Thị Trúc Thi	05/01/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.KT-3	2018-2022
141	60136993	Hồ Thị Kim Thoa	01/01/2000	Phú Yên	Nữ	Trung bình	60.KT-3	2018-2022
142	60137055	Võ Thị Ngọc Thư	04/01/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-3	2018-2022
143	60137062	Nguyễn Thị Bích Thuận	13/08/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-3	2018-2022
144	60137078	Nguyễn Thị Ngọc Thương	05/09/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-3	2018-2022
145	60137110	Nguyễn Trần Anh Thy	17/05/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.KT-3	2018-2022
146	60137197	Nguyễn Ngọc Bích Trâm	13/05/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.KT-3	2018-2022
147	60137220	Võ Thị Ngọc Trâm	06/02/2000	Phú Yên	Nữ	Khá	60.KT-3	2018-2022
148	60137256	Lê Thị Huyền Trang	18/01/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.KT-3	2018-2022

149	60131675	Phan Thị Kim	Trúc	18/03/2000	Phú Yên	Nữ	Khá	60.KT-3	2018-2022
150	60137452	Đặng Võ Thị Ngân	Tuyền	15/05/2000	Phú Yên	Nữ	Khá	60.KT-3	2018-2022
151	60137514	Võ Thị Thuý	Uyên	19/07/2000	Phú Yên	Nữ	Khá	60.KT-3	2018-2022
152	60137544	Bùi Thị Nhật	Vi	12/06/2000	Khánh Hòa	Nữ	Giỏi	60.KT-3	2018-2022
153	60137632	Phạm Thị Út	Vy	20/02/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-3	2018-2022
154	60132060	Trần Thị	Ánh	28/09/2000	Ninh Thuận	Nữ	Trung bình	60.KT-4	2018-2022
155	60135046	Ngô Thị Trâm	Anh	18/12/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.KT-4	2018-2022
156	60135148	Huỳnh Kim	Châu	21/10/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-4	2018-2022
157	60135253	Nguyễn Thị	Diễm	14/10/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-4	2018-2022
158	60135368	Lê Thị Mỹ	Duyên	11/01/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.KT-4	2018-2022
159	60135426	Võ Mai Bảo	Hà	01/10/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-4	2018-2022
160	60135475	Đào Thị Thanh	Hằng	09/08/2000	Bình Định	Nữ	Khá	60.KT-4	2018-2022
161	60131898	Y	Hiền	14/12/2000	Kon Tum	Nữ	Khá	60.KT-4	2018-2022
162	60135558	Nguyễn Thị Hòa	Hiệp	14/02/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-4	2018-2022
163	60131562	Phạm Thị	Hoa	01/05/2000	Ninh Thuận	Nữ	Khá	60.KT-4	2018-2022
164	60135608	Lê Thanh	Hoa	02/06/2000	Phú Yên	Nữ	Khá	60.KT-4	2018-2022
165	60130363	Trần Thị Thu	Hồng	13/09/1999	Khánh Hòa	Nữ	Giỏi	60.KT-4	2018-2022
166	60135715	Nguyễn Thị Hồng	Hương	16/12/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-4	2018-2022
167	60135783	Cao Thị Xuân	Huyền	05/01/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-4	2018-2022
168	60130443	Nguyễn Thị Ngọc	Khánh	08/09/2000	Khánh Hòa	Nữ	Giỏi	60.KT-4	2018-2022
169	60135870	Phan Thị	Kiều	22/10/2000	Phú Yên	Nữ	Khá	60.KT-4	2018-2022
170	60131990	Trần Thị Thùy	Linh	12/12/2000	Nghệ An	Nữ	Trung bình	60.KT-4	2018-2022
171	60135993	Phan Thị Ngọc	Loan	25/10/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-4	2018-2022
172	60136086	Cù Thị Thanh	Mai	27/07/2000	Hà Tĩnh	Nữ	Khá	60.KT-4	2018-2022
173	60136106	Nguyễn Thị Lệ	Mi	12/04/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.KT-4	2018-2022
174	60136139	Lưu Ngọc	My	10/09/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-4	2018-2022
175	60136157	Trần Nhi Ái	My	26/02/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.KT-4	2018-2022
176	60136232	Nguyễn Thị Kim	Ngân	20/08/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-4	2018-2022
177	60136286	Nguyễn Như	Ngọc	18/03/2000	Đắk Lắk	Nữ	Khá	60.KT-4	2018-2022
178	60139159	Nguyễn Thị	Ngọc	11/03/2000	Đắk Lắk	Nữ	Khá	60.KT-4	2018-2022
179	60130684	Đỗ Thị Minh	Nhã	09/08/1999	Phú Yên	Nữ	Trung bình	60.KT-4	2018-2022
180	60131870	Phạm Thị Tuyết	Nhi	17/11/2000	Phú Yên	Nữ	Khá	60.KT-4	2018-2022
181	60136453	Nguyễn Quỳnh	Như	17/07/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-4	2018-2022
182	60136503	Nguyễn Thị Ngọc	Oanh	23/06/1999	Nam Định	Nữ	Trung bình	60.KT-4	2018-2022
183	60136561	Nguyễn Thị Mỹ	Phúc	07/10/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-4	2018-2022
184	60132112	Dương Thị Thanh	Phương	12/10/1999	Phú Yên	Nữ	Trung bình	60.KT-4	2018-2022
185	60136603	Tạ Thị Bích	Phương	24/06/2000	Phú Yên	Nữ	Khá	60.KT-4	2018-2022
186	60136646	Nguyễn Thị Ngọc	Quế	10/03/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.KT-4	2018-2022

187	60136674	Nguyễn Hà Hiếu	Quyên	14/09/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.KT-4	2018-2022
188	60136740	Phạm Thị	Sen	02/03/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-4	2018-2022
189	60136816	Võ Ngọc Phương	Tây	02/02/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.KT-4	2018-2022
190	60136865	Phạm Thị	Thanh	25/12/1999	Ninh Thuận	Nữ	Trung bình	60.KT-4	2018-2022
191	60136895	Hồ Thị Thu	Thảo	08/11/2000	Phú Yên	Nữ	Trung bình	60.KT-4	2018-2022
192	60136995	Nguyễn Hồng Kim	Thoa	31/01/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-4	2018-2022
193	60131010	Nguyễn Như	Thuận	08/08/2000	Phú Yên	Nữ	Khá	60.KT-4	2018-2022
194	60137066	Phan Vĩnh	Thuận	03/01/2000	Khánh Hòa	Nam	Trung bình	60.KT-4	2018-2022
195	60131033	Phạm Thị Ngọc	Thúy	16/06/2000	Bình Thuận	Nữ	Giỏi	60.KT-4	2018-2022
196	60137103	Nguyễn Thị Hồng	Thùy	20/10/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-4	2018-2022
197	60131048	Nguyễn Trương Cẩm	Tiên	15/12/2000	Phú Yên	Nữ	Khá	60.KT-4	2018-2022
198	60131092	Lê Huyền Bảo	Trần	04/08/2000	Phú Yên	Nữ	Trung bình	60.KT-4	2018-2022
199	60137230	Nguyễn Phạm Minh	Trần	16/10/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.KT-4	2018-2022
200	60137272	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	30/03/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.KT-4	2018-2022
201	60137289	Trịnh Thị Thanh	Trang	10/04/2000	Phú Yên	Nữ	Khá	60.KT-4	2018-2022
202	60137321	Nguyễn Ngô Phương	Trinh	03/08/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-4	2018-2022
203	60131146	Phạm Thị Lâm	Trúc	02/01/2000	Ninh Thuận	Nữ	Khá	60.KT-4	2018-2022
204	60137358	Lê Đình Quốc	Trung	06/10/2000	Khánh Hòa	Nam	Trung bình	60.KT-4	2018-2022
205	60137494	Nguyễn Phạm Tân	Uyên	21/02/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-4	2018-2022
206	60139154	Dương Thị Yến	Vi	14/10/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-4	2018-2022
207	60137578	Lâm Tịnh	Vũ	19/07/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KT-4	2018-2022
208	60137648	Đặng Thị Thanh	Xuân	23/03/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.KT-4	2018-2022
209	60135027	Đặng Hoàng	Anh	10/09/2000	Bình Định	Nữ	Khá	60.KIT	2018-2022
210	60135060	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	16/12/2000	Khánh Hòa	Nữ	Giỏi	60.KIT	2018-2022
211	60135172	Nguyễn Thị Mỹ	Chi	01/01/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.KIT	2018-2022
212	60135239	Lê Thành	Đạt	22/01/2000	Khánh Hòa	Nam	Trung bình	60.KIT	2018-2022
213	60135521	Nguyễn Thị Thanh	Hào	25/07/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KIT	2018-2022
214	60135619	Hà Thị	Hòa	21/10/2000	Nam Định	Nữ	Giỏi	60.KIT	2018-2022
215	60135717	Nguyễn Thị Kim	Hương	27/01/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KIT	2018-2022
216	60135913	Nguyễn Thị	Lành	25/12/2000	Nghệ An	Nữ	Khá	60.KIT	2018-2022
217	60135981	Trương Mỹ	Linh	29/03/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KIT	2018-2022
218	60136077	Trần Thị Quý	Ly	26/06/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KIT	2018-2022
219	60136125	Trần Quang	Minh	04/03/2000	Khánh Hòa	Nam	Trung bình	60.KIT	2018-2022
220	60136146	Nguyễn Thị Kiều	My	28/06/2000	Khánh Hòa	Nữ	Giỏi	60.KIT	2018-2022
221	60130608	Huỳnh Thị Chi	Na	02/08/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KIT	2018-2022
222	60136208	Võ Tấn Ngọc	Nga	09/01/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KIT	2018-2022
223	60130645	Võ Thị Thiên	Ngân	19/12/2000	Khánh Hòa	Nữ	Giỏi	60.KIT	2018-2022
224	60136300	Trương Mỹ Bảo	Ngọc	25/10/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KIT	2018-2022

225	60136398	Nguyễn Hoài Yến	Nhi	15/09/2000	Khánh Hòa	Nữ	Giỏi	60.KIT	2018-2022
226	60136499	Nguyễn Lâm Kiều	Oanh	21/09/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.KIT	2018-2022
227	60136508	Lê Thị Thúy	Phấn	25/09/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KIT	2018-2022
228	60136529	Lê Hữu	Phổ	19/12/2000	Khánh Hòa	Nam	Khá	60.KIT	2018-2022
229	60136602	Nguyễn Võ Như	Phương	18/09/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KIT	2018-2022
230	60136708	Nguyễn Ngọc	Quỳnh	01/07/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KIT	2018-2022
231	60136917	Nguyễn Thị Thu	Thảo	06/03/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KIT	2018-2022
232	60136981	Nguyễn Đức	Thịnh	27/11/2000	Khánh Hòa	Nam	Giỏi	60.KIT	2018-2022
233	60131022	Nguyễn Thị Hoài	Thương	24/09/2000	Phú Yên	Nữ	Khá	60.KIT	2018-2022
234	60137226	Lê Nguyễn Huyền	Trần	09/12/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.KIT	2018-2022
235	60137315	Huỳnh Thị Tú	Trinh	22/01/2000	Khánh Hòa	Nữ	Giỏi	60.KIT	2018-2022
236	60137480	Hồ Thị Hồng	Uyên	07/10/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.KIT	2018-2022
237	60137653	Nguyễn Thị Thanh	Xuân	28/09/2000	Hà Tĩnh	Nữ	Khá	60.KIT	2018-2022

Danh sách có 237 sinh viên

2. Tài chính - Ngân hàng

TT	Mã SV	Họ tên sinh viên	Ngày sinh	Nơi sinh	GT	Xếp loại	Mã lớp	Khóa học
1	57132220	Phan Thanh Tùng	24/01/1997	Khánh Hòa	Nam	Trung bình	57.TCNH	2015-2019
2	58130869	Nguyễn Vũ Hoàng Việt	19/04/1998	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	58.TCNH	2016-2020
3	59136225	Hồ Ân Thiên Ân	07/03/1999	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	59.TCNH-1	2017-2021
4	59139152	Nguyễn Gia Hưng	05/12/1999	Khánh Hòa	Nam	Trung bình	59.TCNH-1	2017-2021
5	59132754	Nguyễn Thị Kim Trang	21/04/1999	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	59.TCNH-1	2017-2021
6	59132119	Nguyễn Thị Kiều Sim	04/08/1999	Phú Yên	Nữ	Trung bình	59.TCNH-2	2017-2021
7	59136250	Nguyễn Trần Phương Thúy	24/11/1999	Phú Yên	Nữ	Trung bình	59.TCNH-2	2017-2021
8	60135026	Đặng Hải Anh	05/02/2000	Lâm Đồng	Nữ	Khá	60.TCNH-1	2018-2022
9	60135099	Lê Thục Băng	03/09/2000	Phú Yên	Nữ	Khá	60.TCNH-1	2018-2022
10	60135161	Phùng Thị Châu	16/04/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.TCNH-1	2018-2022
11	60135174	Trương Thảo Chi	08/03/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.TCNH-1	2018-2022
12	60135308	Nguyễn Thị Thanh Dung	18/05/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.TCNH-1	2018-2022
13	60132201	Lê Nguyễn Khánh Hiền	14/09/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.TCNH-1	2018-2022
14	60135629	Nguyễn Thị Thu Hoài	09/10/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.TCNH-1	2018-2022
15	60131787	Trương Thị Thu Hương	17/01/2000	Ninh Thuận	Nữ	Trung bình	60.TCNH-1	2018-2022
16	60135708	Lê Thị Huỳnh Hương	08/06/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.TCNH-1	2018-2022
17	60135825	Dương Gia Khánh	08/06/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.TCNH-1	2018-2022
18	60135909	Đặng Lê Duy Lân	15/06/2000	Khánh Hòa	Nam	Khá	60.TCNH-1	2018-2022
19	60135995	Trương Thị Bích Loan	04/11/2000	Phú Yên	Nữ	Khá	60.TCNH-1	2018-2022
20	60131316	Mai Thị Vạn Lý	01/04/2000	Quảng Ngãi	Nữ	Khá	60.TCNH-1	2018-2022
21	60130638	Phạm Thị Mỹ Ngân	29/02/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.TCNH-1	2018-2022
22	60136223	Lê Xuân Kim Ngân	09/05/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.TCNH-1	2018-2022

23	60132189	Lê Thanh Lan	Ngân	25/11/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.TCNH-1	2018-2022
24	60139057	Nguyễn Gia	Ngọc	10/04/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.TCNH-1	2018-2022
25	60130670	Hồ Thị Trúc	Nguyên	03/02/2000	Phú Yên	Nữ	Khá	60.TCNH-1	2018-2022
26	60136360	Trà Xuân	Nhân	01/01/2000	Ninh Thuận	Nam	Trung bình	60.TCNH-1	2018-2022
27	60136400	Nguyễn Huỳnh Yến	Nhi	24/08/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.TCNH-1	2018-2022
28	60139062	Nguyễn Thị Hoàng	Nhi	22/07/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.TCNH-1	2018-2022
29	60136441	Hà Thị Quỳnh	Như	10/10/2000	Khánh Hòa	Nữ	Giỏi	60.TCNH-1	2018-2022
30	60136491	Đỗ Huỳnh Trinh	Nữ	16/07/2000	Đắk Lắk	Nữ	Khá	60.TCNH-1	2018-2022
31	60136580	Phan Thị Ngọc	Phước	13/01/2000	Khánh Hòa	Nữ	Giỏi	60.TCNH-1	2018-2022
32	60131504	Đặng Nguyễn Huyền	Phương	20/03/2000	Phú Yên	Nữ	Trung bình	60.TCNH-1	2018-2022
33	60136647	Trương Thị Hồng	Qui	09/09/2000	Ninh Thuận	Nữ	Trung bình	60.TCNH-1	2018-2022
34	60131733	Lê Thu	Quyên	27/12/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.TCNH-1	2018-2022
35	60139061	Ngô Thị Thanh	Tâm	10/01/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.TCNH-1	2018-2022
36	60136817	Huỳnh Thị Cẩm	Thạch	23/09/2000	Phú Yên	Nữ	Khá	60.TCNH-1	2018-2022
37	59132315	Trần Thị Mỹ	Thảo	20/07/1999	Phú Yên	Nữ	Khá	60.TCNH-1	2018-2022
38	60131835	Nguyễn Kim	Thoa	06/03/2000	Phú Yên	Nữ	Khá	60.TCNH-1	2018-2022
39	60137086	Đoàn Thị Thanh	Thúy	21/08/2000	Phú Yên	Nữ	Trung bình	60.TCNH-1	2018-2022
40	60137213	Phạm Thị Bích	Trâm	28/06/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.TCNH-1	2018-2022
41	60131106	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Trang	05/08/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.TCNH-1	2018-2022
42	60137250	Huỳnh Phạm Thanh	Trang	22/08/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.TCNH-1	2018-2022
43	60137372	Đoàn Hải	Trường	17/08/2000	Khánh Hòa	Nam	Khá	60.TCNH-1	2018-2022
44	60137440	Nguyễn Thị	Tươi	15/05/2000	Bình Định	Nữ	Trung bình	60.TCNH-1	2018-2022
45	60137475	An Trần Phương	Uyên	27/10/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.TCNH-1	2018-2022
46	60137509	Trần Thị Như	Uyên	12/02/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.TCNH-1	2018-2022
47	60137549	Nguyễn Ngọc Tường	Vi	25/05/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.TCNH-1	2018-2022
48	60139059	Lưu Diệu Thanh	Xuân	09/06/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.TCNH-1	2018-2022
49	60139060	Trần Thị Hoàng	Yến	04/06/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.TCNH-1	2018-2022
50	60135082	Bùi Thị Ngọc	Ánh	12/07/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.TCNH-2	2018-2022
51	60135134	Nguyễn Văn	Bồn	08/11/2000	Khánh Hòa	Nam	Giỏi	60.TCNH-2	2018-2022
52	60135215	Nguyễn Hồ Thế	Dân	01/11/2000	Phú Yên	Nam	Khá	60.TCNH-2	2018-2022
53	60130111	Ngô Thành	Đạt	22/03/2000	Khánh Hòa	Nam	Khá	60.TCNH-2	2018-2022
54	60135289	Hà Ngọc	Đức	28/05/2000	Khánh Hòa	Nam	Trung bình	60.TCNH-2	2018-2022
55	60135550	Vương Thị Thanh	Hiền	09/05/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.TCNH-2	2018-2022
56	60130297	Nguyễn Lê Hồng Minh	Hiếu	19/11/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.TCNH-2	2018-2022
57	60130328	Trần Thị Kim	Hòa	10/06/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.TCNH-2	2018-2022
58	60130339	Lê Đức	Hoàng	13/12/2000	Khánh Hòa	Nam	Khá	60.TCNH-2	2018-2022
59	60135835	Võ Ngọc Minh	Khánh	08/08/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.TCNH-2	2018-2022
60	60135908	Viên Ngọc Ánh	Lan	24/01/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.TCNH-2	2018-2022

61	60130486	Nguyễn Thị Mỹ	Lệ	16/03/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.TCNH-2	2018-2022
62	60136081	Trương Vũ Thảo	Ly	05/08/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.TCNH-2	2018-2022
63	60139063	Nguyễn Châu Thảo	My	21/09/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.TCNH-2	2018-2022
64	60136248	Tổng Thị Thúy	Ngân	13/10/2000	Phú Yên	Nữ	Trung bình	60.TCNH-2	2018-2022
65	60136281	Nguyễn Bích	Ngọc	02/08/2000	Khánh Hòa	Nữ	Giỏi	60.TCNH-2	2018-2022
66	60132106	Võ Thành	Nhân	20/03/2000	Khánh Hòa	Nam	Trung bình	60.TCNH-2	2018-2022
67	60136518	Nguyễn Tiến	Phát	25/08/2000	Khánh Hòa	Nam	Khá	60.TCNH-2	2018-2022
68	60130825	Nguyễn Thị Bích	Phượng	28/08/2000	Phú Yên	Nữ	Khá	60.TCNH-2	2018-2022
69	60136594	Nguyễn Hữu Ái	Phương	23/10/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.TCNH-2	2018-2022
70	60132251	Phạm Nữ Hà	Phương	07/11/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.TCNH-2	2018-2022
71	60136736	Huỳnh Ngọc	Sáng	30/10/2000	Khánh Hòa	Nam	Khá	60.TCNH-2	2018-2022
72	60136930	Trần Thị Kim	Thảo	25/08/2000	Phú Yên	Nữ	Khá	60.TCNH-2	2018-2022
73	60137049	Trần Nhật Châu	Thư	28/07/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.TCNH-2	2018-2022
74	60131029	Lê Thị Thanh	Thúy	07/10/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.TCNH-2	2018-2022
75	60139067	Nguyễn Thị Ngọc	Thúy	15/10/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.TCNH-2	2018-2022
76	60137089	Nguyễn Thị Ngọc	Thúy	21/01/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.TCNH-2	2018-2022
77	60131748	Võ Huyền	Trần	12/10/2000	Phú Yên	Nữ	Khá	60.TCNH-2	2018-2022
78	60139068	Trần Nguyễn Huyền	Trang	13/11/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.TCNH-2	2018-2022
79	60131160	Trần Thanh	Trường	29/02/2000	Khánh Hòa	Nam	Trung bình	60.TCNH-2	2018-2022
80	60137402	Trần Thị Thanh	Tú	30/09/2000	Khánh Hòa	Nữ	Giỏi	60.TCNH-2	2018-2022
81	60131191	Lê Vũ Gia	Tường	15/07/2000	Khánh Hòa	Nữ	Giỏi	60.TCNH-2	2018-2022
82	60131222	Phạm Lê Bảo	Uyên	11/07/2000	Khánh Hòa	Nữ	Giỏi	60.TCNH-2	2018-2022
83	60137482	Huỳnh Ngọc Thu	Uyên	02/07/2000	Khánh Hòa	Nữ	Khá	60.TCNH-2	2018-2022
84	60137493	Nguyễn Ngọc Thảo	Uyên	05/10/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.TCNH-2	2018-2022
85	60131678	Trần Thị Tuyết	Vân	04/03/2000	Phú Yên	Nữ	Khá	60.TCNH-2	2018-2022
86	60139155	Mai Bích	Vân	01/01/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60.TCNH-2	2018-2022
87	60137558	Nguyễn Trần Trung	Vĩ	06/09/1999	Khánh Hòa	Nam	Khá	60.TCNH-2	2018-2022

Danh sách có 87 sinh viên

DANH SÁCH TỐT NGHIỆP QUÝ III NĂM 2022
 Theo Quyết định số **936** /QĐ-ĐHNT ngày **17** tháng 8 năm 2022
 Loại hình đào tạo: **Cao đẳng chính quy**

Kế toán

TT	Mã SV	Họ tên sinh viên	Ngày sinh	Nơi sinh	GT	Xếp loại	Mã lớp	Khóa học
1	60161962	Nguyễn Quốc Dũng	01/05/2000	Khánh Hòa	Nam	Trung bình	60C.KT-1	2018-2021
2	60160517	Nguyễn Thị Nhật Lệ	09/02/2000	Đắk Lắk	Nữ	Trung bình	60C.KT-1	2018-2021
3	60162368	Đàng Thị Mỹ Thanh	06/08/2000	Ninh Thuận	Nữ	Trung bình	60C.KT-1	2018-2021
4	60162088	Trần Thị Kim Tỏa	01/04/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60C.KT-1	2018-2021
5	60162585	Nguyễn Thị Bảo Trâm	16/09/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60C.KT-1	2018-2021
6	60162788	Trần Thị Kiều Trinh	23/07/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60C.KT-1	2018-2021
7	60162201	Lê Thị Ly	01/01/2000	Thanh Hoá	Nữ	Trung bình	60C.KT-2	2018-2021
8	60162083	Nguyễn Lâm Hoài Thi	27/07/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60C.KT-2	2018-2021
9	60161209	Nguyễn Lê Nhất Toán	08/06/2000	Phú Yên	Nam	Trung bình	60C.KT-2	2018-2021
10	60161235	Hồ Mỹ Trân	02/10/2000	Đắk Lắk	Nữ	Trung bình	60C.KT-2	2018-2021
11	60161456	Nguyễn Ngọc Tường Vy	04/06/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60C.KT-2	2018-2021
12	60160193	Võ Thị Mộng Dung	19/07/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60C.KT-3	2018-2021
13	60160262	Nguyễn Gia Hân	24/02/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60C.KT-3	2018-2021
14	60161501	Lưu Thị Lan	01/07/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60C.KT-3	2018-2021
15	60161123	Trương Minh Thư	16/04/2000	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	60C.KT-3	2018-2021
16	61160696	Võ Thị Bích	25/02/2001	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	61C.KT	2019-2022
17	61160082	Đinh Thị Nhật Hà	29/12/2001	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	61C.KT	2019-2022
18	61161469	Nguyễn Huỳnh Thu Hiền	21/09/2000	Quảng Ngãi	Nữ	Trung bình	61C.KT	2019-2022
19	61160972	Mai Xuân Hiệp	17/05/2001	Khánh Hòa	Nam	Khá	61C.KT	2019-2022
20	61160198	Nguyễn Thúy Kiều	29/09/2001	Phú Yên	Nữ	Trung bình	61C.KT	2019-2022
21	61160221	Mai Thùy Linh	29/09/2001	Thanh Hóa	Nữ	Trung bình	61C.KT	2019-2022
22	61160225	Nguyễn Thị Thùy Linh	18/05/2001	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	61C.KT	2019-2022
23	61160268	Nguyễn Trà My	27/01/2001	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	61C.KT	2019-2022
24	61161474	Nguyễn Thị Kim Ngân	17/07/2001	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	61C.KT	2019-2022
25	61160316	Nguyễn Thảo Nguyên	10/01/2001	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	61C.KT	2019-2022
26	61161041	Lê Thúy Quỳnh	12/08/2001	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	61C.KT	2019-2022
27	61160466	Đinh Thị Thu Thảo	11/08/2001	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	61C.KT	2019-2022
28	61161051	Nguyễn Thị Thu Thủy	13/11/2001	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	61C.KT	2019-2022
29	61160585	Ngô Quốc Trung	05/07/2001	Khánh Hòa	Nam	Trung bình	61C.KT	2019-2022
30	61161058	Trần Hạ Vi	28/04/2001	Khánh Hòa	Nữ	Trung bình	61C.KT	2019-2022

Danh sách có 30 sinh viên